Logo Protea Image not found or type unknown

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 609 | Ngày: 19/10/2026 21:40

Thông tin ca làm việc

Người tạo: Kiều Quốc Kiệt

Doanh thu: 529.000 đ

Tiền mặt: 494.000 đ

Chuyển khoản Tingbox: 35.000 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 0 đ

Doanh thu cả ngày: 1.700.000 đ

Tiền mặt cả ngày: 1.386.000 đ

Chuyển khoản cả ngày: 314.000 đ

Tiền cơm phần cả ngày: 0 đ

Tiền ve chai cả ngày: 0 đ

Tiền xe hơi cả ngày: 0 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	6.00 Cái	0.54 Cây	0.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	411.00 gram	0.18 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	271.00 gram	0.73 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	347.00 gram	0.65 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Cà Phê	494.00 gram	1.51 túi	0.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Mứt đào	150.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
7	Hồng Trà	616.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Soda	16.00 lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
9	Mứt yuzu cam vàng	660.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Syrup Bạc Hà	171.00 ml	0.56 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Syrup Lựu Đỏ	244.00 ml	0.65 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Mứt Chanh Dây	367.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Mứt Kiwi	260.00 ml	0.04 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Mứt Mãng Cầu	632.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mứt Việt Quất	275.00 ml	0.02 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mứt Xoài	450.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Sữa Tươi Không Đường	459.00 ml	2.54 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Syrup Curacao	225.00 ml	0.58 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Syrup Đào	317.00 ml	0.68 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Mứt ổi hồng	685.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
21	Trà Ô Long	651.00 gram	0.00 Gói	1.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Nước suối	15.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
23	Trà Ô Long Đào	420.00 gram	0.30 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Trân Châu 3Q Ngọc Trai	2038.00 gram	0.00 Gói	1.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Sốt Matcha	258.00 ml	0.59 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Sốt Caramel	322.00 ml	0.49 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Sốt Chocolate	255.00 ml	0.60 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Syrup Táo	617.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Bột Kem Muối	210.00 ml	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Bánh yến mạch gạo lức đỏ vị socola	4.00 Hộp	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Mít xấy	1.00 bịch	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
32	mứt bắp nữ hoàng	607.00 ml	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
33	mứt hồng chín	775.00 ml	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
34	Bia Heineken bạc	9.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
35	Bia Heineken xanh	16.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Cam	5188.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
37	Cà Rốt	3784.00 gram	0.00 Kg	0.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Bánh yến mạch gạo lức đỏ	4.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Chanh vàng	425.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Coca Cola	7.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Dưa Hấu	574.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Pepsi	4.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Trà dưỡng tâm	6.00 Gói	4.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Trà dưỡng nhan	9.00 Gói	1.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Vải Ngâm	8.00 Trái	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Bánh yến mạch gạo lức đỏ muối hồng	3.00 Bịch	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Bánh Sữa Nhỏ	39.00 Bịch	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Bột Matcha	452.00 gram	0.10 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
49	Trà lài	663.00 Gram	0.00 Gói	1.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Rich lùn	156.00 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
51	Bánh dad	39.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Cốt chanh	297.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Mứt hạt dẻ cười	372.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Sốt caramel muối	1719.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Syrup Atiso	983.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
56	Syrup Bí đao	179.00 Gr	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
57	Syrup vải	407.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
58	Syrup hazelnut	337.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
59	Syrup hoa hồng	650.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
60	Syrup trà xanh	154.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
61	Syrup vanilla	799.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
62	Sốt hạt dẽ cười	372.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu	Người duyệt
.....	.....